**QUY CHẾ**

**Thi đua khen thưởng năm học 2023 - 2024**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:192/QĐ-THCSYT, ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng trường THCS Yên Thường)*

Căn cứ nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

Căn cứ vào kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 của Trường THCS Yên Thường

Căn cứ tiêu chí thi đua của đơn vị định mức cụ thể như sau:

**I. NỘI DUNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG:**

Nguyên tắc xét thưởng đối với CBGV có đăng ký thi đua đầu năm và đảm bảo quy chế lao động (đảm bảo ngày, giờ công).

Thưởng theo kết quả cuối năm học, HS thưởng vào cuối kỳ, cuối năm. Giáo viên thưởng vào đợt 20-11 năm 2023.

1. ***Học sinh***

- HS tiên tiến

- HS giỏi

- HS nghèo vượt khó, học giỏi (thưởng theo HKI và cả năm)

- HS công tác tốt: Công tác Đội, công tác sao đỏ… (thưởng theo HKI và cả năm)

- HS giỏi nhất trường, nhất, nhì khối (thưởng theo HKI và cả năm)

- HS giỏi Huyện (Lớp 8 vào đội tuyển, có giải), vioedu

- HS giỏi TP (HS đi thi văn hóa TP, HS có giải)

- HS có thành tích xuất sắc về TDTT, VN, các hoạt động khác ở cấp Huyện và TP

1. ***Giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý***
* Giáo viên dạy giỏi, GVCN giỏi, TPT giỏi, CTCĐ giỏi
* GV có SKKN loại A, B, C cấp Huyện
* Giáo viên có HS giỏi cấp huyện (có giải, có từ 3 HS vào đội tuyển trở lên)
* Giáo viên có HS giỏi cấp Thành phố
* Giáo viên có học sinh đạt giải về thể dục thể thao cấp Huyện, Thành phố.
* Giáo viên có tỉ lệ HS thi Văn, Toán vào THPT vượt tỉ lệ TB của huyện 5% trở lên)
* GVCN lớp 9 có tỉ lệ HS trúng tuyển vào lớp 10 THPT vượt chỉ tiêu từ 5% trở lên
* GVCN làm tốt công tác duy trì sĩ số
* Giáo viên làm tốt công tác phụ đạo học sinh từ xếp loại học lực kém lên xếp loại học lực trung bình( có minh chứng)
* GV có hiệu quả công tác cao đạt LĐTT cấp trường

**II**. **HÌNH THỨC KHEN VÀ MỨC THƯỞNG**

***1. Học sinh***

Tặng giấy khen (cuối năm) và kinh phí 1 lần (hưởng theo kết quả cao nhất, có tính đến TH nhiều thành tích thì tính thêm hệ số do liên tịch trường quyết định; phần thưởng là tiền mặt hoặc đồ dùng sách vở có giá trị tương đương. Một số thành tích có thể thưởng ngay nếu thấy có tác dụng thúc đẩy phong trào, gần thời điểm kết thúc HKI, ngày 20-11…(như HS vào đội tuyển huyện, TP…)

*Đối với học sinh:*

+ Giải Nhất : 70.000đ/ cháu/hội thi

+ Giải Nhì: 50.000đ/ cháu/hội thi

+ Giải Ba: 30.000đ/ cháu/hội thi

+ Giải Khuyến khích: 20.000đ/ Cháu/hội thi

*Đối với tập thể:*

+ Giải Nhất: 100.000đ/đội/hội thi

+ Giải Nhì: 80.000đ/đội/hội thi

+ Giải Ba: 60.000đ/đội/hội thi

+ Giải Khuyến khích: 30.000đ/đội/hội thi

1. ***Thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên:***

 + Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 300.000đ/người/năm

+ Lao động tiên tiến: 200.000đ/người/năm

+ Tổ lao động tiên tiến xuất sắc: 400.000đ/tổ/năm

+ Tổ lao động tiên tiến: 300.000đ/tổ/năm

* Chi thưởng giáo viên có thành thành tích:

+ Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 500.000đ/ người

+ Sáng kiến kinh nghiệm:

Loại A huyện : 200.000đ

Loại B huyện : 150.000đ

Loại C huyện : 100.000đ

* Giáo viên có HS giỏi cấp huyện (có giải):

+ Giải Nhất: 200 000đ

+ Giải Nhì: 150.000đ

+ Giải Ba: 100.000đ

+ Giải khuyến khích: 50.000đ

*(nếu nhiều giải tính hệ số)*

* Giáo viên có học sinh đạt giải thi Vioedu cấp Huyện thưởng như giáo viên có HS giỏi cấp Huyện *(không tính theo hệ số giải)*
* Giáo viên có HS giỏi cấp Thành phố:

+ Giải nhất: 500 000đ

+ Giải Nhì: 300 000đ

+ Giải Ba: 200 000đ

+ Giải Khuyến khích: 100 000đ

*(TH GV có nhiều HS đạt giải; nhiều hơn 5 HS vào ĐT thì tính thêm hệ số do liên tịch trường quyết định; phần thưởng chia cho GV dạy trên lớp và GVbồi dưỡng 30%-70%)*

* Giáo viên có HS đạt giải về thể dục thể thao cấp huyện:

+ Giải Nhất: 200 000đ

+ Giải Nhì: 150.000đ

+ Giải Ba: 100.000đ

+ Giải khuyến khích: 50.000đ

*(nếu nhiều giải tính hệ số)*

* Giáo viên có HS đạt giải về thể dục thể thao cấp Thành phố:

+ Giải nhất: 500 000đ

+ Giải Nhì: 300 000đ

+ Giải Ba: 200 000đ

+ Giải Khuyến khích: 100 000đ

* Giáo viên có tỉ lệ HS thi Văn, Toán vào THPT vượt tỉ lệ TB của huyện 5% trở lên. Lớp chọn (9A) điểm khá giỏi vượt 5% TB huyện.

+ Mức I: 5% trở lên: 100 000đ

+ Mức II: 8% trở lên: 200 000đ

+ Mức III: 10% trở lên: 300 000đ

* GVCN lớp 9 có tỉ lệ HS trúng tuyển vào lớp 10 THPT vượt chỉ tiêu từ 5% trở lên. Lớp chọn(9A) tỉ lệ vào 10 từ 90% trở lên

+ Mức I: 5% trở lên: 100 000đ

+ Mức II: 10% trở lên: 200 000đ

+ Mức III: 15% trở lên: 300 000đ

- GV dạy, GVCN lớp 9 có học sinh học lực TB cả 4 năm trúng tuyển vào THPT công lập thưởng: 500.000đ/ học sinh.

- Thưởng đối với giáo viên dạy có học sinh thủ khoa của trường (THCS Yên Thường)

 + Giáo viên bộ môn: 200.000đ/giáo viên (Đối với các môn đi thi)

 + Giáo viên chủ nhiệm: 100.000đ/giáo viên

 - GVCN làm tốt công tác duy trì sĩ số: 50 000đ/ năm

 - Giáo viên làm tốt công tác phụ đạo hs: 200.000đ/1 học sinh.

 - Giáo viên có tỉ lệ điểm trung bình môn thi vào lớp 10 vượt điểm trung bình môn thi của huyện:

 + Lớp thường:

 Mức 1: Vượt từ 0.1 đến <0.5 100.000đ

 Mức 2: Vượt từ 0.5 đến 1.0 200.000đ

 Mức 3: Vượt từ 1.0 trở lên 300.000đ

 + Lớp Chọn:

 Mức 1: Vượt từ 0.5 đến <1.0 100.000đ

 Mức 2: Vượt từ 1.0 đến 1.5 200.000đ

 Mức 3: Vượt từ 1.5 trở lên 300.000đ